TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PR** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/2023/QĐST- HNGĐ	*Chư Prông, ngày 07 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2023/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023, về việc: "Ly hôn, tranh chấp về con chung", giữa:

-Nguyên đơn: Chị **Quách Thị P**, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn Khang Ninh, xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

-Bị đơn: Anh **Triệu Văn S**, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn 8, xã Ia Piơr, **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 56, 58,81, 82,83 và Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Quách Thị P** và anh **Triệu Văn S** nhất trí tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.*Về con chung:* Chị **Quách Thị P** và anh **Triệu Văn S** có 01 (một) con chung tên là Triệu Thị Gia Hân, sinh ngày 14/12/2021. Chị **Quách Thị P** và anh **Triệu Văn S** tự nguyện thỏa thuận như sau:

Chị **Quách Thị P** là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng có 01 (một) con chung tên là Triệu Thị Gia Hân, sinh ngày 14/12/2021 cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên mà bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh **Triệu Văn S** hoàn toàn nhất trí.

2.1. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị **Quách Thị P** và anh **Triệu Văn S** thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở thực hiện quyền này. Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng quyền thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

2.2.*Về tài sản chung và các khoản nợ chung:* Chị **Quách Thị P** và anh **Triệu Văn S** không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết

2.3.*Án phí sơ thẩm ly hôn:*

Chị Phượng tự nguyện nộp hết 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ly hôn đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004931, ngày 01/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự **huyện Chư Pr**, tỉnh Gia Lai. Chị Phượng được hoàn trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND **huyện Chư Pr**;
-Chi cục THADS **huyện Chư Pr**;
-UBND xã Ia Piơr**;**
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án**.**

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Khả Thế